

Số: 392/2021/QĐ-PT

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 11 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI  
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Đỗ Đình Thanh

Các thẩm phán: Ông Đặng Văn Ý

Bà Đinh Ngọc Thu Hương

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh  
tham gia phiên họp:* Ông Phạm Công Minh – Kiểm sát viên.

*Thư ký phiên họp:* Bà Phạm Thị Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân  
cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số: 25/2021/QĐST-  
HC ngày 10 tháng 5 năm 2021.

Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận đã căn cứ khoản 5 Điều 38, Điều 143 và  
144 của Luật tổ tụng Hành chính quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính  
về “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”, giữa:

- *Người khởi kiện:* Ông Nguyễn T, sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn P, xã T,  
thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

*Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện:* Ông Cao Văn H, sinh  
năm 1960; địa chỉ: Phòng 503 nhà C, khu chung cư V, phường P, thành phố P,  
tỉnh Bình Thuận.

- *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận.

2. Công ty cổ phần đầu tư N;

Địa chỉ: Số 47 đường T, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Tại Đơn kháng cáo ngày 17 và 18/5/2021, người khởi kiện ông Nguyễn T

và người đại diện theo ủy quyền của ông T yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số: 25/2021/QĐST-HC ngày 10/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận để tiếp tục giải quyết vụ án theo đúng quy định pháp luật với lý do, trong khoảng thời gian tính từ ngày nhận các Quyết định thu hồi đất đến ngày ông T khởi kiện vụ án hành chính phải được coi là trở ngại khách quan và không được tính vào thời hiệu khởi kiện vụ án hành chính; tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm lại nhận định đây không phải là sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan và ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính là không phù hợp với tài liệu, chứng cứ của vụ án cũng như thực tế triển khai thực hiện dự án của Công ty cổ phần đầu tư N, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông T.

### **XÉT THẤY:**

[1] Ngày 01/12/2019, ông Nguyễn T có đơn khởi kiện vụ án hành chính yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận hủy các quyết định, gồm: Quyết định số 514/QĐ-UBND; Quyết định số 515/QĐ-UBND; Quyết định số 520/QĐ-UBND; Quyết định số 521/QĐ-UBND; Quyết định số 531/QĐ-UBND; Quyết định số 551/QĐ-UBND; Quyết định số 888/QĐ-UBND; Quyết định số 1061/QĐ-UBND và Quyết định số 1062/QĐ-UBND cùng ngày 09/02/2011 của Ủy ban nhân dân (UBND) thị xã L, tỉnh Bình Thuận về việc thu hồi 10.355,8 m<sup>2</sup> đất tại Thôn P, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận của hộ ông Nguyễn T để giao cho Công ty cổ phần đầu tư N thực hiện dự án xây dựng khu nghỉ dưỡng cao cấp kết hợp khu dân cư De La Gi. Ngoài ra, ông T còn yêu cầu Công ty cổ phần đầu tư N thỏa thuận chuyển nhượng diện tích đất nói trên của gia đình ông theo quy định.

[2] Ông Nguyễn T xác nhận đã nhận các quyết định nêu trên của UBND thị xã L từ thời điểm năm 2011. Do đó, tính đến thời điểm ông T khởi kiện là đã hết thời hiệu khởi kiện vụ án hành chính theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tổ tụng Hành chính.

[2.1] Ông Nguyễn T cho rằng, việc ông không khởi kiện được trong thời hạn quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tổ tụng Hành chính là thuộc trường hợp vì trở ngại khách quan với lý do: Suốt từ năm 2011 đến năm 2019, UBND thị xã L và Công ty cổ phần đầu tư N không công khai công năng từng khu vực của dự án dẫn đến việc ông T không biết diện tích đất 10.355,8 m<sup>2</sup> của hộ gia đình ông thuộc trường hợp chủ đầu tư phải thỏa thuận với chủ sử dụng đất. Đến tháng 8 năm 2019, ông Nguyễn T mới được 01 người quen cung cấp Công văn số 3712/STNMT-CCQLĐĐ ngày 16/10/2014 của Sở Tài nguyên và Môi

trường tỉnh Bình Thuận, theo đó ông mới biết diện tích đất 10.355,8 m<sup>2</sup> của hộ gia đình ông bị thu hồi không thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất để giao, cho thuê đất, mà thuộc trường hợp chủ đầu tư phải thỏa thuận với chủ sử dụng đất, nên ông mới có cơ sở để khởi kiện.

[2.2] Tuy nhiên, qua xem xét các quyết định thu hồi diện tích đất 10.355,8 m<sup>2</sup> tại Thôn P, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận của hộ ông Nguyễn T nhận thấy, UBND thị xã L đều có căn cứ vào Quyết định số 69/QĐ-UBND ngày 11/01/2010 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 dự án khu nghỉ dưỡng cao cấp kết hợp khu dân cư De La Gi tại xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận và Quyết định số 28/2010/QĐ-UBND ngày 22/6/2010 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và quy trình phối hợp với chủ đầu tư trong việc thỏa thuận với người sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Thuận. Qua đó xét thấy, lý do của việc không khởi kiện được trong thời hạn quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tổ tụng Hành chính mà ông Nguyễn T trình bày như trên là không có cơ sở. Tòa án cấp sơ thẩm xác định đây không phải sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác làm cho người khởi kiện không khởi kiện được quy định tại khoản 4 Điều 116 của Luật tổ tụng Hành chính và quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án, có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Người khởi kiện ông Nguyễn T kháng cáo nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào mới, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất với quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên họp, không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn T; giữ nguyên quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính của Tòa án cấp sơ thẩm.

[4] Ông Nguyễn T phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên;*

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 243 của Luật tổ tụng Hành chính;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn T;

Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số: 25/2021/QĐST-HC ngày 10 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

2. Về án phí hành chính phúc thẩm;

Ông Nguyễn T phải chịu 300.000 đồng; nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm đã nộp (do ông Cao Văn H nộp) theo Biên lai thu số 0008088 ngày 24/5/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận; ông Nguyễn T đã nộp đủ án phí hành chính phúc thẩm.

3. Quyết định phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định là ngày 11 tháng 11 năm 2021./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận;
- Các đương sự (4);
- Lưu (7) 16b (QĐ-PTTH).

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Đỗ Đình Thanh**